

BÁO CÁO CỦA HĐQT
ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016
PHƯƠNG HƯỚNG MỤC TIÊU 2017- 2021.

Thay mặt HĐQT Công ty tôi xin báo cáo đánh giá công tác SXKD của công ty năm 2016 như sau:

A. Công tác thực hiện nhiệm vụ các hoạt động SXKD:

Năm 2016: bên cạnh các yếu tố thuận lợi hoạt động SXKD của Công ty đã gặp không ít khó khăn đó là: mức độ cạnh tranh ngày càng gay gắt, giá bán diễn biến bất thường và ở mức thấp, thời tiết không thuận lợi, một số tỉnh Tây Nguyên tạm dừng việc khai thác nhựa thông. Mức đóng bảo hiểm liên quan đến người lao động phát sinh tăng cao, một bộ phận người lao động có nhiều hạn chế.

Song với tinh thần quyết tâm, tiếp tục đổi mới, mạnh dạn của HĐQT- BGĐ trong chỉ đạo điều hành, quản lý SXKD, xử lý nhanh, có giải pháp kịp thời các tình huống này sinh, cùng với sự nỗ lực, đoàn kết ý thức trách nhiệm của đại bộ phận người lao động. Năm 2016, tình hình kết quả hoạt động SXKD của công ty cơ bản thực hiện đạt các mục tiêu đề ra.

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế (có phụ biểu kèm theo).
2. Báo cáo tình hình tài chính, mức trích nộp các quỹ dự kiến và mức chia cổ tức cho mỗi cổ phần từ SXKD năm 2016.
3. Báo cáo việc chấp hành các quy định của Pháp luật, điều lệ, nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2016.

- a. Việc chấp hành các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty.

Với quan điểm nhất quán, xây dựng SXKD của Công ty đảm bảo phát triển bền vững, phấn đấu chấp hành tốt các quy định của Pháp luật, điều lệ công ty. Tuy nhiên trong năm 2016, do nhiều nguyên nhân khách quan, chủ quan trong hoạt động SXKD của Công ty vẫn còn nhiều bất cập đó là:

- Mặc dù HĐQT- BGĐ hết sức quan tâm chú trọng đến công tác môi trường song công nghệ xử lý nước thải chế biến nhựa thông chưa có tiền lệ tại Việt Nam, trình độ chuyên môn, nhận thức chuyên sâu trong doanh nghiệp còn hạn chế. Chính vì vậy, công tác môi trường cần phải tiếp tục nỗ lực để sớm hoàn thành theo quy định.
- Công tác nghiệp vụ vẫn tiếp tục để nảy sinh nhiều sai sót trong năm nên lại bị cơ quan quản lý nhà nước phạt với số tiền : 176.042.340đ.
- b. Việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 và các năm trước có liên quan.
- Trong năm 2016 HĐQT- BGĐ đã thực hiện việc tu bổ rừng thông non, hỗ trợ trồng rừng thông ở các địa phương, ban hàng với tổng số tiền là: 2.496.981.200đ.

Trong đó: + Trồng thông nhựa: 717.980.000đ.
+ Trồng thông mả vĩ: 1.443.640.000đ.
+ Tu bổ rừng thông non ở đội Bãi Dài: 335.361.200đ.

- Kết quả triển khai đầu tư dự án khu đô thị và dịch vụ thương mại tại phường Yên Thành- TP.Uông Bí sẽ hoàn thành theo đúng NQ của ĐH 2016 cũng như quy định của UBND tỉnh Quảng Ninh.
- Đối với dự án xây dựng nhà máy sau tùng hương, HĐQT- BGĐ tiếp tục xem xét lựa chọn giải pháp, phương án sao cho phù hợp.
- 4. Trách nhiệm của các thành viên tham gia quản lý phần vốn của công ty tại Công ty CP Thông Quảng Phú:

Trong năm 2016 các thành viên tham gia quản lý phần vốn của Công ty tại Công ty CP Thông Quảng Phú đã làm hết trách nhiệm của mình. Mặc dù trong năm 2016 Công ty CP Thông Quảng Phú gặp khá nhiều khó khăn, đặc biệt sản lượng nhựa thu mua, chế biến giảm 1800 tấn so với năm 2015. Tuy nhiên tỷ lệ cổ tức được chia là: 51.05%.

- 5. Tổng vốn đầu tư d/c 4: 16.145.175.985đ, bằng mức dự kiến.

B. Phương hướng mục tiêu năm 2017-2021 và các giải pháp thực hiện:

I. Các mục tiêu, chỉ tiêu kinh tế:

- + Giá trị SXCN bình quân năm sau tăng hơn năm trước: 5%.
- + Doanh thu bình quân tăng: 8%.
- + Lợi nhuận sau thuế các quỹ cổ tức được chia hàng năm từ 15-20 %.
- + Sản lượng nhựa khai thác thu mua bình quân năm sau cao hơn năm trước 5%.

II. Các mục tiêu khác:

1. Hoàn thành việc đầu tư hạ tầng dự án khu dân cư, dịch vụ thương mại tại phường Yên Thành-TP.Uông Bí trong quý 2/ 2017. Trong năm 2017 hoàn thiện các thủ tục có liên quan đồng thời mở bán thu hồi vốn.
2. Đầu tư và hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải và các vấn đề khác đảm bảo theo quy định của Pháp luật.
3. Làm tốt công tác bảo vệ rừng, đất rừng, huy động nguồn vốn đáng kể đảm bảo tính liên tục để làm giàu vốn rừng của Công ty, hỗ trợ các đối tượng có nhu cầu trồng rừng thông.
4. Đầu tư xây dựng hoàn thiện dự án:

- + Khu dịch vụ thương mại tại phường Yên Thành- TP. Uông Bí.
- + Nhà máy sản xuất các sản phẩm sau tùng hương tại p.Phương Đông- TP. Uông Bí.

Theo mô hình cổ phần trong đó Công ty CP Thông Quảng Ninh là một cổ đông góp vốn không chi phôi.

5. Phấn đấu là đối tác chiến lược của 1 đến 2 công ty Lâm Nghiệp ở trong và ngoài tỉnh.
6. Quan tâm và làm tốt công tác trách nhiệm xã hội của Doanh nghiệp.

III. Các giải pháp thực hiện:

1. Tiếp tục đổi mới , cơ cấu lại 1 bộ phận lao động, nâng cao chất lượng lao động đủ khả năng thích ứng thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu xây dựng, phát triển công ty bền vững, hiệu quả.
2. Duy trì nâng cao tinh thần đoàn kết, đồng thuận trong Công ty. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, tiền lương, tiền thưởng thực sự là động lực để thu hút nhân lực có chất lượng, nâng cao trách nhiệm, hiệu quả công việc.
3. Đổi mới chính sách phát triển mở rộng đa dạng vùng, nguồn nguyên liệu tăng khả năng tự chủ, chú trọng nâng cao mối quan hệ hợp tác với các bạn hàng nguyên liệu trong và ngoài nước, địa phương có rừng thông một cách sâu rộng.
4. Tiếp tục đẩy mạnh việc nâng cao chất lượng mối quan hệ với các bạn hàng sử dụng sản phẩm của công ty, tìm kiếm khách hàng mới.
5. Tăng mức tích tụ vốn ở mức cao nhất.
6. Đổi mới công tác quản lý, bảo vệ, xây dựng làm giàu vốn rừng trên toàn bộ diện tích rừng do công ty quản lý, phối hợp quản lý đồng thời tranh thủ tốt sự quan tâm, hỗ trợ của TP.Uông Bí, của Tỉnh,các ngành chức năng của Tỉnh.

Trên đây là bản báo cáo tình hình kết quả hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2016, phương hướng, mục tiêu và các giải pháp trọng yếu trong nhiệm kỳ 2017-2021.

Kính mong nhận được sự tham gia góp ý, bổ xung của các vị cô đồng.

Xin chân trọng cảm ơn.

T/M HDQT
Chủ tịch

Báo cáo:

"Dự kiến phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2016"

Căn cứ điều lệ công ty và số liệu kế toán gồm;

1. Lợi nhuận trước thuế 31/12/2016 số tiền là; 28.810.069.993 đồng

trong đó:

Cổ tức năm 2015 của Công ty CPT Quảng Phú là: 2.890.242.000 đồng

2.. Các khoản giảm trừ số tiền là: 6.317.412.664 đồng

a. Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp Ngân sách Nhà nước số tiền là; 5.562.338.475 đồng

Trong đó:

- Truy thu thuế TNDN năm 2015 của Cục thuế QN là: 375.072.876 đồng

- Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm 2016 là; 5.183.965.599 đồng

- Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp do mua hàng hóa của Cty hóa chất Việt nam không được hạch toán chi phí năm 2016 là; 3.300.000 đồng

b. Chi phí giảm khác số tiền là; 755.074.189 đồng

- Nộp phạt và nộp chậm năm 2015 sau kiểm tra của cục thuế QN số tiền là: 102.169.851 đồng

- Cty CP hóa chất Việt Nam công ty mua hàng hóa đầu vào thuế GTGT không được khấu trừ là; 1.350.000 đồng

- Tiền nộp chậm không được điều chỉnh tờ khai hoàn thuế là; 445.801 đồng

- Tiền phạt vi phạm hành chính khu dân cư phường Yên Thành là; 40.000.000 đồng

- Phạt vi phạm hợp đồng mua bán điện là; 187.730 đồng

- Phạt vi phạm ghi sai mặt hàng tôn nhập khẩu là; 15.592.793 đồng

- Phạt vi phạm không kiểm định xe nâng hàng là; 6.750.000 đồng

- Tiền nộp chậm chênh lệch ngày lập biên bản kiểm tra thuế và ngày nộp thuế năm 2013, năm 2014 là; 10.896.165 đồng

- Tạm trích khấu hao vượt mức năm 2016 số tiền là; 577.681.849 đồng

3. Dự kiến trích các quỹ và thuế thu nhập cá nhân số tiền là; 12.369.271.576 đồng

- Trích quỹ đầu tư & phát triển 20% số tiền là; 4.498.531.466 đồng

- Trích 40% chi phí tiền bối thương và đền bù GPBM Nhà máy mới số tiền là;

7.197.650.345 đồng (Đã tạm trích khấu hao 02 năm 2015 và năm 2016 số tiền là; 1.010.943.235 đồng còn trích tiếp khấu hao số tiền là; 6.186.706.995 đồng)

- Trích quỹ khen thưởng 5% số tiền là; 590.370.943 đồng

- Trích quỹ phúc lợi 5% số tiền là; 560.852.396 đồng

- Thuế thu nhập cá nhân 5% số tiền là; 532.809.776 đồng

4. Dự kiến chia cổ tức năm 2016 số tiền là; 10.123.385.753 đồng

1 cổ phần được nhận: 2.812.06.1 đồng tương ứng (28.12% năm)

BÁO CÁO MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH
Tại thời điểm 31 - 12 - năm 2016

đơn vị tính đồng

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	31/12/2015	31/12/2016
A	B	1	2
A. Tổng tài sản		328.050.093.514	360.948.462.658
I/Tài sản ngắn hạn	100	214.842.827.167	214.249.218.037
1 Tiền	110	1.263.958.695	881.555.642
1/ Các khoản phải thu	130	106.531.465.241	92.794.090.518
2.Hàng tồn kho	140	99.897.870.392	103.094.076.082
3.Tài sản ngắn hạn khác	150	7.149.532.839	17.479.495.795
II.Tài sản dài hạn	200	113.207.266.347	146.699.244.621
1.Các khoản phải thu dài hạn	210	5.400.000.000	5.400.000.000
2. Tài sản cố định	220	80.071.146.573	113.084.817.421
"- Nguyên giá	222	105.519.938.430	148.549.039.484
- Giá trị hao nòn luỹ kế	223	-25.448.791.857	-35.464.222.063
- Chi phí XDCB dở dang	230	27.736.119.774	28.214.427.200
3.Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		
- Dự phòng giảm giá chứng khoán ĐT dài hạn	259		
4.Đầu tư dài hạn khác	260		
B Tổng nguồn vốn		328.050.093.514	360.948.462.658
III/ Nợ phải trả	300	236.501.641.710	263.587.617.372
1.Nợ ngắn hạn	310	215.291.641.710	253.787.617.372
2. Nợ dài hạn	320	21.210.000.000	9.800.000.000
IV/ Vốn chủ sở hữu	400	91.548.451.804	97.360.845.286
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	36.000.000.000	36.000.000.000
2. Cổ phiếu quỹ *	414	-200.000	-200.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	417	28.909.506.326	38.624.552.512
3, Lợi nhuận chưa phân phối	420	26.639.145.478	22.497.307.329
- Lợi nhuận năm trước			
- Lợi nhuận năm nay			
4 Quỹ khen thưởng, phúc lợi	320	121.979.464	239.185.445

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Trần văn Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG QN
CHỦ TỊCH HĐQT - TỔNG GIÁM ĐỐC

Dương Văn Thơm

Công ty cổ phần Thông QN

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SXKD NĂM 2016

I Báo cáo thực hiện năm 2016

chỉ tiêu	Dvt	KH/2016	Thực hiện 2016	So sánh % TH/KH	TH/CK	Ghi chú
1/ Giá trị sản xuất công nghiệp theo giá 1994)	Tr.đồng	136.080	134.646	98,95	128,4	
2/ Khai thác, thu mua nhựa thông	Tấn	27.000	25.443	94,23	119,7	
3/ Sản phẩm chế biến	Tấn	18.630	18.475	99,17	128,6	
- Tùng hương	Tấn	4.050	3.966	97,93	128	
- Dầu thông	Tấn	18.630	17.845	95,79	125,0	
4/ Sản phẩm tiêu thụ	Tấn	4.050	3.901	96,32	121,6	
Tùng hương	Tấn	18.630	17.845	95,79	125,0	
Dầu thông	Tấn	18.630	17.845	95,79	125,0	
5/ Tổng doanh thu bán sản phẩm	Tr.đồng	760.890	745.766	98,01	109	
Trong đó: - Doanh thu xuất khẩu	Tr.đồng	736.890	716.160	97,19	110,5	
- Doanh thu nội địa	Tr.đồng	24.000	29.606	123,36	84,8	
- Kim ngạch xuất khẩu	USD	33.000.000	32.064.345	97,16	108	
6/ Nợp thuế các loại	Tr.đồng	13.000	25.206	193,89	190,4	
7/ Nợp BHXHYT - TN	Tr.đồng		5.206		123,80	
8/ Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	25.000	28.810	115	87,0	
9/ Thu nhập BQ người/tháng	Tr.đồng	9,80	9,30	94,9	94,90	
Trong đó: - tiền lương	Tr.đồng	8,60	8,60	100	100	số lao động BQ năm là 373 người

Ngày 31 tháng 12 năm 2016
Công ty cổ phần Thông QN